

KẾ HOẠCH

Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 theo Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả quan điểm, mục tiêu công tác truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo đúng nội dung tại Quyết định số 729/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030.

- Thực hiện đúng, đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển; nâng cao thông tin, truyền thông về biển và đại dương đến từng nhóm đối tượng, nhận diện và bác bỏ thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, xuyên tạc về biển và đại dương; đổi mới, sáng tạo, đa dạng hoá nội dung và hình thức truyền thông theo hướng hiện đại, đa phương tiện; học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức cơ bản; đại bộ phận người dân có hiểu biết về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch truyền thông về biển và đại dương gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế.

- Đổi mới nội dung và hình thức truyền thông gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình; rà soát, lập danh mục các dự án cụ thể và xác định nguồn vốn sử dụng (ngân sách Nhà nước, thu hút nguồn vốn khác trong và ngoài nước) thực hiện các nhiệm vụ.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, phát triển bền vững kinh tế biển nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong công cuộc bảo vệ biển, đảo và phát triển bền vững kinh tế biển.

- Bảo đảm hiệu quả công tác truyền thông, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, gắn với thực tiễn từng ngành, địa phương, vùng miền và từng thời điểm; đổi mới và đa dạng hoá nội dung, phương pháp truyền thông theo hướng đồng bộ và toàn diện, hiện đại, đa phương tiện, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Huy động mọi nguồn lực thực hiện công tác truyền thông về biển và đại dương: ngân sách nhà nước, xã hội hoá, hợp tác công – tư; phát triển tối đa nội lực của địa phương. Bố trí ngân sách nhà nước với tỷ lệ tăng dần theo khả năng của ngân sách nhà nước và yêu cầu, nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương. Tạo sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan liên quan; sự tham gia chủ động, tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân trong công tác truyền thông về biển và đại dương.

2. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung

- Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, phát triển bền vững kinh tế biển được hiểu đúng, đầy đủ và toàn diện, từ đó củng cố được niềm tin, sự ủng hộ của hệ thống chính trị và người dân, thế hệ trẻ, doanh nghiệp, cộng đồng trong và ngoài nước đối với Đảng và Nhà nước trong sự nghiệp bảo vệ biển, đảo Tổ quốc.

- Thông tin, kiến thức về biển và đại dương được truyền tải thường xuyên, liên tục, chính xác và hấp dẫn đến từng nhóm đối tượng; nhận diện và bác bỏ thông tin sai lệch, quan điểm sai trái, xuyên tạc về biển và đại dương; học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức cơ bản; đại bộ phận người dân có hiểu biết về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, qua đó, động viên nhân dân tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ biển và đại dương.

- Nội dung và hình thức truyền thông được đổi mới, sáng tạo, đa dạng hoá; sử dụng công nghệ truyền thông hiện đại, đa phương tiện, đa loại hình; tạo ra sự tương tác hiệu quả giữa chủ thể và đối tượng được truyền thông, sự tham gia rộng rãi của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng; hình thành được ý thức trách nhiệm tham gia truyền thông về biển và đại dương được triển khai hiệu quả, toàn diện, chặt chẽ, bài bản và có tính đột phá xuống đến từng xã, thôn.

b. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, 100% các cơ quan báo chí địa phương có chuyên trang, chuyên mục về biển và đại dương trên các sản phẩm thông tin (báo, bản tin, trang

thông tin điện tử, kênh phát thanh, truyền hình) của cơ quan.

- Hằng năm, 100% phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, lãnh đạo cơ quan báo chí, những người làm công tác thông tin, tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến biển và đại dương tại các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản ở địa phương được tập huấn, cập nhật về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển và đại dương.

- Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua việc lồng ghép nội dung liên quan vào một số môn học chính khoá, hoạt động ngoại khoá phù hợp với các cấp học, trình độ đào tạo.

- Hằng năm, phần đầu hơn 80% các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tham gia các hoạt động truyền thông về biển và đại dương (trực tiếp hoặc gián tiếp, tùy theo quy mô và tính chất hoạt động của các tổ chức, đơn vị).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đánh giá, rà soát, điều chỉnh và ban hành mới các chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch đề án, dự án truyền thông liên quan đến biển và đại dương

a. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, hoạt động truyền thông về biển và đại dương:

- Truyền thông chủ trương, chính sách, pháp luật về biển, hải đảo (ngay từ khi soạn thảo các dự án, dự thảo văn bản pháp luật về biển và đại dương); vị trí, vai trò của biển và đại dương đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; ngành và địa phương; tiềm năng, lợi thế, tình hình phát triển kinh tế biển Việt Nam gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển của người Việt qua các thời kỳ lịch sử.

- Truyền thông về nội hàm, mục tiêu, giải pháp phát triển bền vững 06 ngành kinh tế biển xác định trong Nghị quyết số 36-NQ/TW: du lịch và dịch vụ biển, kinh tế hàng hải, khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển khác, nuôi trồng và khai thác hải sản, công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới.

b. Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này với các đề án, dự án truyền thông, tuyên truyền khác có liên quan để triển khai hiệu quả Kế hoạch.

2. Thực hiện đổi mới, đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông về biển và đại dương

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông: trên các phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông cá nhân; hệ thống thông tin cơ sở (hệ thống loa cấp xã, tranh cổ động, khẩu hiệu,...); truyền thông trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; truyền thông kết hợp quảng bá du lịch và các hoạt động kinh tế biển khác; truyền thông qua các xuất bản phẩm, phim tài liệu, tư liệu về biển và đại dương.

- Chuyển đổi số từng bước phương thức truyền thông, số hóa các tư liệu tuyên truyền, sản xuất các sản phẩm truyền hình, truyền thông hiện đại, đa nền tảng, chất lượng cao, có thể tiếp cận và tương tác mọi lúc, mọi nơi thông qua mạng Internet.

- Xây dựng, thiết kế nội dung, thông điệp truyền thông, sử dụng ngôn ngữ phù hợp với từng nhóm đối tượng, lưu ý khu vực và đối tượng đặc thù như vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đồng bào các dân tộc thiểu số; cộng đồng ta ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

- Suu tầm, thu thập, số hóa để xây dựng cơ sở dữ liệu về biển và đại dương để phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và truyền thông; tạo, khuyến khích phong trào xã hội học tập, tìm hiểu về biển và đại dương.

- Ngoài thông tin chung và cơ bản về biển và đại dương; lồng ghép vào nội dung truyền thông thông tin về nghiên cứu khoa học và công nghệ về biển và đại dương; kiến thức khoa học về các hệ sinh thái biển (đa dạng sinh học biển).

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông về biển và đại dương

- Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về thông tin, truyền thông về tình hình biển, đảo phù hợp với từng đối tượng từ Trung ương đến địa phương. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị cho nhà báo, đội ngũ chuyên trách làm công tác truyền thông về biển, hải đảo, đặc biệt là kiến thức về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế liên quan đến biển và đại dương.

- Tạo phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng các hoạt động truyền thông về biển và đại dương, gắn với các mục tiêu phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của Kế hoạch nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin đến mọi đối tượng, góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông Kế hoạch.

- Xây dựng hệ thống tài liệu tuyên truyền biển, đảo thống nhất về nội dung, đa dạng về hình thức, phù hợp với yêu cầu của nhiều đối tượng khác nhau, phát hành các tài liệu tuyên truyền kịp thời, có giá trị, tạo hiệu ứng tốt.

- Tổ chức tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương cho đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy, truyền thông về biển và đại dương; xây dựng bộ tài liệu, chuyên đề, phụ lục sách giáo khoa về biển và đại dương cho các cấp học, các loại hình đào tạo.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông, huy động được mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác truyền thông về biển và đại dương

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và cộng đồng, người có uy tín trong cộng đồng trong công tác truyền thông. Bảo đảm vai trò dẫn dắt, định hướng của các cơ quan truyền thông

như Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Gia Lai.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động truyền thông về biển và đại dương, đặc biệt là các doanh nghiệp (thông qua các biện pháp kinh tế hỗ trợ doanh nghiệp).

- Xác định việc tham gia truyền thông về biển và đại dương; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển; bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc là trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (tiêu chí đánh giá doanh nghiệp).

5. Khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức cá nhân; ngăn chặn, xử lý thông tin sai lệch

- Kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Nhận diện và tuyên truyền phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo. Kịp thời phản ánh, phê phán, kiến nghị xử lý những quan điểm, hoạt động, hành vi trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo, cũng như luật pháp quốc tế về biển; hoạt động khai thác trái phép tài nguyên biển và vi phạm chủ quyền biển quốc gia.

- Xây dựng và tổ chức các giải thưởng, cuộc thi truyền thông về biển và đại dương nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế tham gia các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về biển và đại dương.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát và sự phối hợp giữa các cơ quan trong hoạt động truyền thông

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên trong việc tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong Tổ chức truyền thông, tuyên truyền, giáo dục và phổ biến thông tin về biển và đại dương, nhất là giữa Trung ương và địa phương (xây dựng các chương trình phối hợp truyền thông giữa các cơ quan).

7. Các cơ quan liên quan chủ động đề xuất, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng nhu cầu, tình hình thực tiễn và phù hợp với quy định hiện hành.

IV. PHẠM VI THỰC HIỆN VÀ ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

- Phạm vi thời gian: Kế hoạch được thực hiện đến năm 2030.

- Phạm vi không gian: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Phạm vi nội dung: Tập trung truyền thông chính sách và pháp luật liên quan đến biển, hải đảo (gồm cả luật quốc tế); vị trí, vai trò, tầm quan trọng của

biển và đại dương; quyền và lợi ích của Việt Nam trên Biển Đông; tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; phát triển bền vững kinh tế biển.

- Đối tượng truyền thông: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang; người dân; doanh nghiệp; học sinh, sinh viên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong Kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ truyền thông về biển và đại dương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đồng thời các đơn vị lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan, nguồn vốn viện trợ và nguồn vốn hợp pháp khác được sử dụng có hiệu quả theo đề xuất của nhà tài trợ và nhu cầu thực tế của công tác truyền thông về biển và đại dương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông biển và đại dương đến năm 2030.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hoạt động truyền thông về biển và đại dương.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, truyền thông về biển và đại dương trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, trong đó có truyền thông về biển và đại dương.

- Tiếp nhận và hướng dẫn các đơn vị, địa phương tuyên truyền các ấn phẩm, sản phẩm thông tin, truyền thông về biển, đảo do Bộ Thông tin và Truyền thông xuất bản, phát hành.

3. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Gia Lai, Báo Gia Lai và các cơ quan báo chí tại địa phương

- Xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng, cung cấp cho các tầng lớp nhân dân thông tin về biển, đại dương, phát triển bền vững kinh tế biển.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan triển khai sản xuất, biên tập các đoạn phim, phóng sự về vẻ đẹp, tiềm năng của biển Việt Nam, những thành tựu trong phát triển bền vững kinh tế biển của các ngành, địa phương.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền về biển, đảo, đại dương cho cán bộ, chiến sỹ trong cơ quan, đơn vị; đồng thời phối hợp tham gia thông tin, truyền thông cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn đóng quân.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời nắm, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các thông tin sai trái, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch, phản động về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; các thông tin trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, hải đảo cũng như luật pháp quốc tế về biển.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc cung cấp các tư liệu liên quan đến công tác truyền thông, tuyên truyền các văn bản pháp luật về biên giới quốc gia; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về biển, hải đảo, đại dương cho Nhân dân trên khu vực biên giới của tỉnh.

5. Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch

Tuyên truyền về biển, đảo và đại dương đến người dân thông qua các hoạt động triển lãm, trưng bày giới thiệu sách, tuyên truyền cổ động trực quan tại cơ sở.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền tìm hiểu về biển, đảo Việt Nam. Lồng ghép quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về biển, đảo vào một số môn học và hoạt động giáo dục phù hợp ở các cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tập huấn về hệ thống chính sách, pháp luật, kiến thức cơ bản về biển, hải đảo, đại dương cho đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy về biển và đại dương; triển khai tài liệu, phụ lục sách giáo khoa liên quan về biển và đại dương cho các cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đến năm 2030, 100% các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động truyền thông về biển và đại dương thông qua việc lồng ghép nội dung liên quan vào một số môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Sở Tài chính

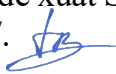
Hàng năm (đối với các đơn vị dự toán cấp tỉnh) vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, căn cứ khả năng ngân sách tỉnh và dự toán do các đơn vị liên quan xây dựng gửi Sở Tài chính theo đúng quy định, Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

8. Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động đề xuất, triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả công tác thông tin, truyền thông biển và đại dương trên địa bàn.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức Chính trị

- Xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tích cực, chủ động tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên; đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của biển và đại dương cho cán bộ hội, hội viên, đoàn viên và cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về biển và đại dương trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030; yêu cầu các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 10 tháng 12 hàng năm** hoặc trong trường hợp triển khai gặp vướng mắc kịp thời đề xuất Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Tổng cục Biển và Hải đảo VN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiên Đông